

HỘI ĐỒNG LÝ LUẬN TRUNG ƯƠNG  
CHƯƠNG TRÌNH KX.04/16-20

\*

Số 02-CV/BCNCT

V/v nộp hồ sơ tham gia tuyển chọn đề tài

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2016

**CÔNG VĂN ĐẾN**

SỐ ĐẾN: 963CVĐ.....

Ngày 12 tháng 10 năm 2016

Chuyên. Đc. Đ. t. ....

**Kính gửi Trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội**

Thực hiện Quyết định số 88-QĐ/HĐLLTW, ngày 07-10-2016 của Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương về việc phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các đề tài thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020 “Nghiên cứu khoa học lý luận chính trị giai đoạn 2016-2020” (mã số KX.04/16-20), để tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện từ tháng 12-2016, Ban Chủ nhiệm Chương trình KX.04/16-20 xin thông báo tới Quý cơ quan như sau :

Mời Quý cơ quan chuẩn bị hồ sơ các đề tài đã được phê duyệt và dự kiến phân công chủ nhiệm đề tài chuẩn bị để tham gia tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2016 thuộc Chương trình “Nghiên cứu khoa học lý luận chính trị giai đoạn 2016-2020” (mã số KX04/16-20).

Hồ sơ các đề tài tuyển chọn được chuẩn bị theo Thông tư số 01/2014/VBHN-BKHCN, ngày 28-11-2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN, ngày 22-4-2015 về hướng dẫn mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC, ngày 30-12-2015 về quy định khoán chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

**Xin lưu ý một số điểm sau:**

- Thuyết minh đề tài theo mẫu thuyết minh của các đề tài khoa học xã hội : Mẫu B1-2b-TMĐTXH, trong phụ lục Thông tư 01/2014/VBHN-BKHCN.

- Về lập dự toán đề tài :

+ Các đề tài thuộc Chương trình KX.04/16-20 đều áp dụng theo phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng.

+ Thời gian nghiên cứu đề tài đã được ghi trong thông báo về định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với sản phẩm. Thời gian làm việc trong ngày là 08 tiếng, một tháng 22 ngày, một năm không quá 08 tháng.

+ Số lượng thành viên tham gia đề tài không quá 10 người, trong đó : Chủ nhiệm, thành viên chủ chốt không quá 07 người; riêng đề tài 29 và 30, Chủ nhiệm, thành viên chủ chốt không quá 08 người.

+ Mức lương cơ sở áp dụng: 1.210.000đ/tháng.

+ Nếu trong thuyết minh đề tài có đoàn đi công tác nước ngoài thì số lượng đoàn ra không quá 06 người kể cả phiên dịch, riêng đề tài từ 29 và 30 số lượng đoàn ra không quá 08 người kể cả phiên dịch.

1. Số lượng hồ sơ **gồm 12 bộ**, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp).

2. Thời gian nộp hồ sơ chậm nhất vào **16h30 ngày 11-11-2016**.

3. Địa điểm tại Văn phòng Chương trình KX04/16-20 (Hội đồng Lý luận Trung ương, 57 Phan Đình Phùng, Hà Nội).

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan.

Nơi nhận :

- Như trên,
- Ban Chủ nhiệm Chương trình,
- Văn phòng Chương trình,
- Lưu VPCT.

**T/M BAN CHỦ NHIỆM CHƯƠNG TRÌNH  
CHỦ NHIỆM**



**Tạ Ngọc Tấn**

Địa chỉ liên hệ : Đ/c Lê Đức Thắng, sđt 080.43238; 0913547415; đ/c Trần Thị Minh Thu, sđt 080.44467; 0904373797

**ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU, YÊU CẦU  
ĐỐI VỚI SẢN PHẨM CÁC ĐỀ TÀI THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA “NGHIÊN CỨU  
KHOA HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2016-2020”  
MÃ SỐ KX.04/16-20**

-----

**1. Tên đề tài**

Mối quan hệ giữa phát triển lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất ở Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế: Thực trạng, vấn đề và định hướng chính sách (mã số KX.04.08/16-20).

**2. Định hướng mục tiêu**

Xây dựng hệ thống luận cứ khoa học về mối quan hệ giữa phát triển lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất trong điều kiện kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; những vấn đề lý luận và thực trạng về mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Đề xuất hệ thống quan điểm, cơ chế, và giải pháp định hướng chính sách để tiếp tục giải quyết mối quan hệ này ở nước ta trong điều kiện mới.

**3. Yêu cầu đối với kết quả**

Các sản phẩm của đề tài phải có nhận thức mới về lý luận, thực tiễn bảo đảm tính khách quan, khoa học, cập nhật; các giải pháp khả thi cao, cụ thể là :

1) Bộ sản phẩm gồm : Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt, báo cáo kiến nghị của đề tài trong đó yêu cầu làm rõ :

1.1. Những vấn đề lý luận, thực tiễn và kinh nghiệm về giải quyết mối quan hệ giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện quan hệ sản xuất trong nền kinh tế thị trường hiện đại của thế giới và ở nước ta trong 30 năm đổi mới.

1.2. Thực trạng, những biểu hiện cụ thể về mối quan hệ phát triển giữa lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất ở nước ta trong thời gian qua; những vấn đề đặt ra.

1.3. Dự báo xu hướng phát triển mối quan hệ này trên thế giới cũng như ở Việt Nam; những vấn đề đặt ra về yêu cầu, điều kiện, tính chất trong việc giải quyết quan hệ này ở Việt Nam trong thời gian tới.

1.4. Quan điểm, nội dung, cơ chế và giải pháp để tiếp tục giải quyết mối quan hệ này ở Việt Nam trong điều kiện mới.

2) 04 báo cáo trung gian kết quả nghiên cứu theo từng giai đoạn và 01 báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu mới của đề tài (khoảng 15 đến 20 trang).

3) Công bố 03 bài báo, 01 cuốn sách chuyên khảo; đào tạo từ 2 đến 4 nghiên cứu sinh, học viên cao học.

4) Đĩa CD (chứa đựng nội dung bộ sản phẩm).

- Hình thức thực hiện: Xét chọn hạn chế.

- Dự kiến thời gian thực hiện : 36 tháng (tháng 12-2016 đến 12-2019)/.

**DỰ KIẾN ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU, YÊU CẦU  
ĐỐI VỚI SẢN PHẨM CÁC ĐỀ TÀI THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA “NGHIÊN CỨU  
KHOA HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2016-2020”  
MÃ SỐ KX.04/16-20**

-----

**1. Tên đề tài**

Các thành phần kinh tế Việt Nam hiện nay: Thực trạng, xu hướng phát triển và định hướng chính sách (Mã số: KX.04.09/16-20).

**2- Định hướng mục tiêu nghiên cứu**

Trên cơ sở phân tích đánh giá đúng thực trạng, xu hướng phát triển các thành phần kinh tế ở nước ta hiện nay, làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn và n hững nội dung cụ thể về định hướng chính sách phát triển các thành phần kinh tế ở Việt Nam đến 2030.

**4- Yêu cầu đối với sản phẩm:**

Các sản phẩm của đề tài phải có nhận thức mới về lý luận, thực tiễn bảo đảm tính khách quan, khoa học, cập nhật; các giải pháp khả thi cao, cụ thể là :

1) Bộ sản phẩm gồm : Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt, báo cáo kiến nghị của đề tài trong đó yêu cầu làm rõ :

1.1. Phân tích quan điểm lý luận, tình hình phát triển, đặc điểm, vai trò của các thành phần kinh tế ở các nước thị trường kinh tế hiện đại. Phân tích quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước và kết quả nghiên cứu của các nhà nghiên cứu lý luận ở Việt Nam về phát triển các thành phần kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.

1.2. Nghiên cứu, đánh giá tình hình phát triển các thành phần kinh tế ở nước ta trong 30 năm đổi mới, bài học kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra.

1.3. Dự báo xu hướng phát triển các thành phần kinh tế ở Việt Nam trong những năm tới và tác động qua lại giữa các thành phần kinh tế ấy; yêu cầu đặt ra cho việc phát triển các thành phần kinh tế và mối quan hệ giữa các thành phần kinh tế ấy.

1.4. Kiến nghị có cơ sở lý luận và thực tiễn về định hướng các chính sách phát triển các thành phần kinh tế đến 2030.

2) 04 báo cáo trung gian kết quả nghiên cứu theo từng giai đoạn và 01 báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu mới của đề tài (khoảng 15 đến 20 trang).

3) Công bố 05 bài báo, 01 cuốn sách chuyên khảo; đào tạo từ 2 đến 5 nghiên cứu sinh, học viên cao học.

4) Đĩa CD (chứa đựng nội dung bộ sản phẩm).

- Hình thức thực hiện: Xét chọn hạn chế.

- Dự kiến thời gian thực hiện : 36 tháng (tháng 12-2016 đến 12-2019)/.

**ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU, YÊU CẦU  
ĐỐI VỚI SẢN PHẨM CÁC ĐỀ TÀI THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA “NGHIÊN CỨU  
KHOA HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2016-2020”  
MÃ SỐ KX.04/16-20**

-----

**1- Tên đề tài**

Hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại (mã số KX.04.13/16-20).

**2- Định hướng mục tiêu nghiên cứu:**

Làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn về hệ tiêu chí và xây dựng hệ tiêu chí phát triển nước công nghiệp theo hướng hiện đại của Việt Nam; kinh nghiệm quốc tế về xây dựng hệ tiêu chí. Đề xuất phương hướng, giải pháp để đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

**3-Yêu cầu đối với sản phẩm:**

Các sản phẩm phải thể hiện rõ những điểm mới về lý luận và những đóng góp thiết thực vào hoạch định chiến lược và chính sách phát triển đất nước. Cụ thể là :

1) Bộ sản phẩm gồm : Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt, báo cáo kiến nghị của đề tài trong đó yêu cầu làm rõ :

1.1. Cơ sở khoa học, thực tiễn, quan điểm, phương pháp tiếp cận về một nước công nghiệp hiện đại và hệ tiêu chí về nước công nghiệp theo hướng hiện đại theo kinh nghiệm của một số nước trên thế giới.

1.2. Phân tích, đánh giá quá trình xây dựng hệ tiêu chí và thực trạng xây dựng nước công nghiệp ở Việt Nam qua 30 năm đổi mới.

1.3. Đề xuất hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại để áp dụng vào Việt Nam; phương hướng, giải pháp để đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

2) 04 báo cáo trung gian kết quả nghiên cứu theo từng giai đoạn và 01 báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu mới của đề tài (khoảng 15 đến 20 trang).

3) Công bố 05 bài báo, 01 cuốn sách chuyên khảo; đào tạo từ 3 đến 5 nghiên cứu sinh, học viên cao học.

4) Đĩa CD (chứa đựng nội dung bộ sản phẩm).

- Hình thức thực hiện: Xét chọn hạn chế.

- Dự kiến thời gian thực hiện : 36 tháng (tháng 12-2016 đến 12-2019./).

**ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU, YÊU CẦU  
ĐỐI VỚI SẢN PHẨM CÁC ĐỀ TÀI THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA “NGHIÊN CỨU  
KHOA HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2016-2020”  
MÃ SỐ KX.04/16-20**

-----

**1- Tên đề tài**

Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng, vấn đề và định hướng chính sách (mã số KX.04.17/16-20).

**2. Định hướng mục tiêu nghiên cứu**

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn của mối quan hệ giữa phát triển văn hóa thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ở nước ta, đánh giá đúng thực trạng của mối quan hệ này, tham khảo kinh nghiệm thế giới. Đề xuất quan điểm, giải pháp và định hướng chính sách phục vụ hoạch định chiến lược phát triển kinh tế-xã hội từ 2021-2030.

**3. Yêu cầu đối với sản phẩm**

Các sản phẩm của đề tài phải có nhận thức mới về lý luận, thực tiễn bảo đảm tính khách quan, khoa học, cập nhật; các giải pháp khả thi cao, cụ thể là :

1) Bộ sản phẩm gồm : Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt, báo cáo kiến nghị của đề tài trong đó yêu cầu làm rõ :

1.1. Cơ sở lý luận thực tiễn của mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, trong đó đề cập cả yếu tố môi trường sống. Kinh nghiệm của một số nước, giải quyết mối quan hệ này.

1.2. Tiêu chí đánh giá về mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

1.3. Thực trạng về thực hiện mối quan hệ này qua 30 năm đổi mới, (hệ thống và đánh giá các chủ trương, chính sách của Đảng và sự thể chế hóa các chủ trương chính sách đó trong thực tiễn, đánh giá việc tổ chức thực hiện: kết quả, nguyên nhân). Những vấn đề đặt ra.

1.4. Đề xuất những chủ trương cơ chế, chính sách có tính đột phá để thực hiện hiệu quả mối quan hệ này đến năm 2030.

2) 04 báo cáo trung gian kết quả nghiên cứu theo từng giai báo cáo chất lượng kết quả nghiên cứu mới của đề tài (khoảng 15 đến 20 trang).

3) Công bố 05 bài báo : 01 cuốn sách chuyên khảo; đào tạo từ 3 đến 5 nghiên cứu sinh, học viên cao học.

4) Đĩa CD (chứa đựng nội dung bộ sản phẩm).

- Hình thức thực hiện: Xét chọn hạn chế.

- Dự kiến thời gian thực hiện : 36 tháng (tháng 12-2016 đến 12-2019)/.